TÒA ÁN NHÂN DÂN H.QUẾ VÕ **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HSST
Ngày 16/01/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ - TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đắc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Chúc & Ông Trịnh Văn Toán

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2019/TLST-HS, ngày 27 tháng 12 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 03/01/2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Tài L**, sinh năm 1983.

HKTT: Thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Kinh doanh. Học vấn: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Tài Th (đã chết), và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1939. Gia đình có 05 anh em, bị can là thứ 5. Vợ là Nguyễn Thị D, sinh năm 1984; Có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Vũ Hùng S**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: khu 4, phường Yên Giang, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Học vấn: 6/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Bố đẻ không rõ, mẹ đẻ bà Vũ Thị N, sinh năm 1966. Gia đình có hai anh em, bị cáo là thứ nhất. Vợ, Con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Hùng S, sinh năm 1995, HKTT: Khu 3, phường Yên Giang, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh là nhân viên phục vụ quán hát Karaoke 69 của Nguyễn Tài L, sinh năm 1983 ở thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Khoảng 22 giờ ngày 23/10/2019, Vũ Văn C, sinh năm 1992, HKTT: khu Phương Vĩ, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh cùng Vũ Văn Tuấn, sinh năm 1989, HKTT: khu Phúc Sơn, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đến quán Karaok 69 hát Karaoke. Khoảng 01^{h} 20’ ngày 24/10/2019, khi C và T đang hát Karaoke tại phòng 401 thì Công gọi S lên cửa phòng 401 hỏi mua của S 03 viên ma túy. S đồng ý đi xuống tầng 1 vào phòng ngủ của L gặp L và nói: “*Có khách ở phòng 401 muốn mua ba viên ma túy (kẹo)*”. L đồng ý rồi chỉ tay lên nóc tủ và nói: “*Anh có sẵn mấy viên kia để trên nóc tủ, giá mỗi viên là 600.000 đồng*”. Sau khi L nói, S với tay lên nóc tủ cầm 01 túi nilon màu trắng bên trong có 08 viên nén màu xanh, S biết là ma túy, cầm lấy 03 viên và gói lại 05 viên vào túi nilon để trên nóc tủ. S cầm 03 viên ma túy (kẹo) ra quầy lễ tân lấy 01 mảnh giấy gói 03 viên rồi đi vào phòng 401 đưa cho C 03 viên ma túy (kẹo) và nói là 1.800.000đ. C cầm gói ma túy rồi đưa cho S 2.000.000đ. S cầm tiền đi xuống tầng 1 đưa cho L, L đưa lại cho S 200.000đ để trả lại tiền thừa cho C. Sau khi mua được ma túy, C để 03 viên ma túy vào chiếc đĩa và dùng vỏ chai bia Tiger nghiền nát 03 viên ma túy để sử dụng thì bị phòng PC 04 Công an tỉnh Bắc Ninh và Công an xã Phương Liễu kiểm tra, C khai nhận đã mua ma túy (kẹo) của S để sử dụng. Khi S đang cầm

200.000đ để trả cho C thì bị Công an bắt giữ, S đã khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như đã nêu ở trên. Phòng PC 04 Công an tỉnh Bắc Ninh đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Hùng S, thu giữ toàn bộ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu xanh, thu ở chiếc đĩa sứ trên mặt bàn phòng 401 quán Karaoke 69 được niêm phong vào 01 phong bì thư; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ tại túi quần trước bên phải S đang mặc; 01 chiếc đĩa sứ; 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger tại mặt bàn phòng 401 quán Karaoke 69.

Khi Phòng PC 04 Công an tỉnh Bắc Ninh đang làm nhiệm vụ, Nguyễn Tài L đã xin đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên và tự nguyện giao nộp số tiền bán ma túy là 1.800.000đ; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 05 viên nén màu xanh; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng hồng cho Phòng PC 04 Công an tỉnh Bắc Ninh. Phòng PC 04 Công an tỉnh Bắc Ninh đã niêm phong số ma túy trên vào một phong bì thư ký hiệu M1. L khai số ma túy trên L mua ngày 22/10/2019 ở khu vực đầu làng Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh với giá 5.000.000đ của của một người thanh niên tên Quý khoảng 35 tuổi ở Đa Cấu, Nam S, thành phố Bắc Ninh về để bán. Thu giữ của Nguyễn Tài L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen đã qua sử dụng.

Cùng ngày 24/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tài L thu giữ: 01Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy số 34 ngày 29/12/2016; Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự số 60 ngày 26/9/2018; Giấy phép kinh doanh Karaoke số 04 ngày 29/5/2018; Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 138 ngày 25/5/2016; 01 chứng minh nhân dân số 125190013 mang tên Nguyễn Tài L và 27.800.000đ trong két sắt phòng ngủ tầng 1.

Tại bản Kết luận giám định số: 657/KLGĐMT-PC09 ngày 28/10/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ Chất bột màu xanh bên trong phong bì thư không có ký hiệu có khối lượng là 0,0912 gam; Là ma túy; Loại ma túy: MDMA.

+ 05 viên nén màu xanh bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng là 2,3476 gam; Là ma túy; Loại ma túy: MDMA.

+ Chất tinh thể màu hồng trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng là 0,6479 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Tài L, Vũ Hùng S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 05/CT-VKS- QV ngày 26/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố Nguyễn Tài L và Vũ Hùng S về tội ‘‘Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tài L, Vũ Hùng S khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra chứng cứ để buộc tội Nguyễn Tài L, Vũ Hùng S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tài L, Vũ Hùng S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 (và khoản 5 đối với L) Điều 251; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự đối với các bị cáo. Riêng đối với bị cáo L ra đầu thú và có bố mẹ đều được nhà Nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, gia đình thờ cúng chú ruột là liệt sỹ, do vậy bị cáo L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Tài L từ 26 đến 32 tháng tù, phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ; Xử phạt Vũ Hùng S từ 24 đến 30 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định và 01 chiếc đĩa sứ; 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1.800.000đ tiền do Nguyễn Tài L bán

ma túy mà có. Trả lại bị cáo Nguyễn Tài L 200.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen là của L mượn của vợ là chị Nguyễn Thị D. Chiếc điện thoại trên và 01 Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy; Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự; Giấy phép kinh doanh Karaoke; Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; 01 chứng minh nhân dân số 125190013 mang tên Nguyễn Tài L, số tiền 27.800.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chị D được Nguyễn Tài L ủy quyền nhận lại số tài sản, đồ vật trên. Chị D đã nhận lại, không yêu cầu đề nghị gì.

Các bị cáo Nguyễn Tài L, Vũ Hùng S nhận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn tài L, Vũ Hùng S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 24/10/2019, trong quá trình hát Karaoke tại quán Karaoke 69 của Nguyễn Tài L ở thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Vũ Văn C đã đặt vấn đề hỏi mua 03 viên ma túy của Vũ Hùng S là nhân viên của quán. S đồng ý, đi xuống phòng ngủ tầng 1 gặp L, S nói lại với L về việc C hỏi mua 03 viên ma túy. L đồng ý và bảo S lấy ma túy ở trên nóc tủ bán với giá 600.000đ/viên. S lấy 03 viên ma túy (kẹo) có khối lượng 0,0912 gam ma túy loại MDMA mang lên phòng 401 bán cho Công, Công đưa cho S 2.000.000đ. Khi C đang nghiền nát ma túy để sử dụng thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định. Ngoài ra, Nguyễn Tài L khai nhận đã mua 2,3476 gam ma túy, loại MDMA và 0,6479 gam ma túy, loại Ketamine về để bán

nhưng chưa bán được. Tổng số lượng ma túy đã thu giữ được là 2,4388 gam MDMA và 0,6479 gam Ketamine.

Hành vi bán số ma túy thuộc danh mục Nhà nước cấm sử dụng theo Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố các bị cáo L và S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho cộng đồng và xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, về sâu xa nó cũng là nguyên nhân của các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật. Do vậy hành vi của các bị cáo phải được xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Các bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là loại tội phạm mà cả xã hội đang lên án mạnh mẽ và tích cực đấu tranh. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này.

Xét vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định thấy: Đây là vụ án có tính chất độc lập, giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ. Bị cáo L là chủ quán karaoke, bị cáo đã mua ma túy về để bán kiếm lời nên phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo S.

Đối với bị cáo S là người làm thuê cho L tuy trực tiếp cầm ma túy lên bán cho C nhưng bị cáo chỉ làm theo sự chỉ đạo của L mà không hưởng tiền chênh lệch từ việc bán ma túy do vậy bị cáo S chịu trách nhiệm thấp hơn bị cáo L.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo L và S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo L, S đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Tài L đã ra đầu thú và có bố mẹ đều được Nhà Nước tặng thưởng

Huân chương kháng chiến hạng 3, hiện gia đình đang thờ cúng chú ruột là liệt sỹ, do vậy bị cáo L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là các tình tiết để Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung đối với bị cáo L: Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để nâng cao hiệu quả giáo dục và để thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với bị cáo S không có công việc ổn định, làm thuê cho bị cáo L, kinh tế gia đình khó khăn, không có điều kiện đảm bảo cho việc thi hành án nên thấy rằng không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo cũng là tạo điều kiện để bị cáo có điều kiện cải tạo tốt, nhanh chóng hòa nhập xã hội, hòa nhập cộng đồng.

Đối với Vũ Văn T là người đi cùng với Vũ Văn C đến quán Karaoke 69, Tuấn không biết Công mua ma túy để sử dụng. Cơ quan điều tra không xử lý đối với Tuấn là phù hợp.

Đối với Vũ Văn C là người mua ma túy của S. Công chưa có tiền án, tiền sự về các tội liên quan đến ma túy, lượng ma túy C mua để sử dụng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ Văn C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp pháp luật.

Đối với người thanh niên tên là Quý ở Đa Cấu, Nam S, thành phố Bắc Ninh, Bắc Ninh, theo L khai đã bán ma túy cho L ngày 22/10/2019. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã điều tra xác minh nhưng chưa làm rõ được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen là của L mượn của vợ là chị Nguyễn Thị D. Chiếc điện thoại trên và 01 Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy; Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự; Giấy phép kinh doanh Karaoke; Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế

về phòng cháy và chữa cháy; 01 chứng minh nhân dân số 125190013 mang tên Nguyễn Tài L, số tiền 27.800.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chị D được Nguyễn Tài L ủy quyền nhận lại số tài sản, đồ vật trên. Chị D đã nhận lại, không yêu cầu đề nghị gì.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định và 01 chiếc đĩa sứ; 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1.800.000đ tiền do Nguyễn Tài L bán ma túy mà có. Trả lại bị cáo Nguyễn Tài L 200.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tài L, Vũ Hùng S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ Luật hình sự. Điều 106; Điều 329 Bộ Luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử phạt: Nguyễn Tài L 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2019. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ sung quỹ Nhà nước. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ Luật hình sự. Điều 106; Điều 329 Bộ Luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử phạt: Vũ Hùng S 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định và 01 chiếc đĩa sứ; 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1.800.000đ. Trả lại bị cáo Nguyễn Tài L 200.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo việc

thi hành án. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2019 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh*).

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Tài L, Vũ Hùng S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Xác nhận Nguyễn Tài L đã nộp đủ tiền phạt bổ sung và án phí theo biên lai thu tiền số 0005827 ngày 09 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện Quế Võ.
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ.
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đắc Dũng